| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N, TỈNH N** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 69/2018/QĐST - HNGĐ | *Nghĩa H, ngày 07 tháng 6 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 57/2018/TLST/HNGĐ ngày 09/5/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Vũ Văn B - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm 7 xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Trần Thị Th - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm 7 xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn B và chị Trần Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn B và chị Trần Thị Th tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Vũ Văn B và chị Trần Thị Th thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Huy H sinh ngày 23/8/2012 (chị Trần Thị Th đang quản lý nuôi dưỡng cháu Vũ Huy H); anh Vũ

Văn B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Đức Kh sinh ngày 06/10/2015 (anh Vũ Văn B đang quản lý nuôi dưỡng cháu Vũ Đức Kh). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm anh Vũ Văn B và chị Trần Thị Th thỏa thuận giải quyết anh B nộp toàn bộ. Anh Vũ Văn B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng dân sự sơ thẩm anh Vũ Văn B đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06202 ngày 09/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Vũ Văn B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Nghĩa Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Trần Xuân Dũng**